

BỘ NỘI VỤ
Số: 404/QĐ-BNV

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 15 tháng 7 năm 1995

BỘ NỘI VỤ

Số: 404-QĐ-BNV

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15 tháng 7 năm 1995

QUYẾT ĐỊNH

CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ SỐ 404/QĐ-BNV

NGÀY 15 THÁNG 7 NĂM 1995

**Về việc quy định đối tượng,
tiêu chuẩn trang bị các loại vũ khí thô sơ
và công cụ hỗ trợ**

Điều 1.

Các loại vũ khí thô sơ, phương tiện, công cụ hỗ trợ quy định tại Chỉ thị 504/TTg ngày 16-9-1994 và Nghị định 19/CP ngày 16-12-1992 của Chính phủ là những phương tiện công cụ có tính năng đặc biệt khi sử dụng dễ gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của con người; đến trật tự an toàn xã hội cụ thể là:

- Vũ khí thô sơ (viết tắt là VKTS) gồm: súng hơi, cung, nỏ, dao găm, lưỡi lê, mác, giáo đinh ba, đại đao, mã tấu, quả đấm bằng kim loại hoặc vật rắn; côn các loại v.v...
- Công cụ hỗ trợ nói trong Quyết định này (viết tắt là CCHT) gồm: các loại roi cao su, roi điện, gậy điện, găng tay điện các loại; lựu đạn cay, súng hoặc bình xịt hơi cay, ngạt, độc, gây mê, súng bắn đạn nhựa, cao su; súng và đạn bắn đinh, súng bắn Laze, súng bắn từ trường, v.v...

Điều 2. Các loại vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ quy định tại Điều 1 phải được quản lý chặt chẽ của cơ quan có thẩm quyền. Mọi tổ chức và cá nhân không có giấy phép của Bộ Nội vụ hoặc của Công an cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đều không được sản xuất, sửa chữa, mua bán, tàng trữ, xuất khẩu, nhập khẩu, vận chuyển và sử dụng vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ. Nghiêm cấm mọi hành vi lợi dụng vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ để hoạt động phạm pháp.

Điều 3. Những cơ quan, tổ chức được phép trang bị, sử dụng vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ phải đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

- Có quyết định thành lập và hoạt động hợp pháp.
- Có yêu cầu cần thiết trong công tác, chiến đấu, bảo vệ, tự vệ, giữ gìn trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tài sản của Nhà nước, của tập thể, tính mạng và tài sản của công dân, bảo đảm an ninh quốc phòng và huấn luyện thi đấu thể thao.
- Phải cử người có trách nhiệm và khả năng để bảo quản, sử dụng vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ được trang bị. Người được giao bảo quản, sử dụng vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ được lựa chọn có phẩm chất đạo đức tốt, đáng tin cậy, được huấn luyện và sử dụng thành thạo các loại vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ được giao.

Điều 4.

- Đối tượng được trang bị sử dụng vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ.

- Quân đội nhân dân.
- Công an nhân dân.
- Các đội kiểm tra chống buôn lậu của Hải quan, các trạm Hải quan cửa khẩu.
- Các đội kiểm tra của quản lý thị trường - Bộ Thương mại.
- Các đội tuần tra, kiểm soát của Kiểm lâm nhân dân.
- Lực lượng công an xã; dân quân tự vệ.
- Các ban, đội bảo vệ chuyên trách được thành lập theo Nghị định số 223/HĐBT ngày 19-6-1990 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ).
- Ban bảo vệ dân phố, đội dân phòng hoặc tổ chức quần chúng bảo vệ an ninh - trật tự phường, xã theo quy định của Bộ Nội vụ.

- Việc trang bị, bảo quản và sử dụng vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ trong lực lượng quân đội nhân dân, dân quân tự vệ, Công an nhân dân, Công an xã có quy định riêng của Bộ Quốc phòng, Bộ Nội vụ.

Điều 5. Nguyên tắc, thủ tục trang bị và sử dụng vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ.

- Mọi cơ quan tổ chức được trang bị, sử dụng vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ phải kê khai công cụ thể với cơ quan Công an. Đối với các loại súng hơi, roi điện, gậy điện, găng tay điện; súng bắn hoặc bình xịt hơi cay, ngạt, độc, gây mê; súng bắn đạn nhựa, cao su, laze từ trường, bắn đinh phải có giấy phép sử dụng của cơ